

Số: /KL-TTraKHCCN

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 3 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA CHUYÊN ĐỀ
Về trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức Sở Khoa học và Công nghệ
trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công
cho cá nhân, tổ chức

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTraKHCCN ngày 12/01/2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về thanh tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi trong việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC) cho cá nhân, tổ chức; Quyết định số 11/QĐ-TTraKHCCN ngày 17/01/2024 về việc điều chỉnh thời kỳ thanh tra theo Quyết định số 06/QĐ-TTraKHCCN ngày 12/01/2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 22/BC-ĐTT ngày 21/02/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, bao gồm: hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở theo quy định của pháp luật

Sở Khoa học và Công nghệ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh theo thẩm quyền, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC), Sở Khoa học và Công nghệ đã kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các DVHCC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý TTHC của Sở. Đến thời điểm thanh tra, số DVHCC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đang có hiệu lực là 58, giảm 6 DVHCC so với thời điểm 04/8/2020 (thời điểm có hiệu lực gần nhất với thời gian bắt đầu kỳ thanh tra 15/6/2021). Cụ thể như sau:

- Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 09 DVHCC (Giảm 05 DVHCC so với thời điểm 04/8/2020).

- Phòng Quản lý Khoa học: 04 DVHCC (Giảm 02 DVHCC so với thời điểm 04/8/2020).

- Phòng Hành chính - Tổng hợp: 03 DVHCC (Tăng 01 DVHCC so với thời điểm 04/8/2020).

- Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành: 34 DVHCC (Giảm 01 DVHCC so với thời điểm 04/8/2020).

- Thanh tra Sở: 05 DVHCC (Tăng 01 DVHCC so với thời điểm 04/8/2020).

- Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ: 03 DVHCC (Không đổi so với thời điểm 04/8/2020).

Trong đó, có 19 DVHCC trực tuyến, gồm: 10 DVHCC trực tuyến toàn trình, 09 DVC trực tuyến một phần.

Tổng số TTHC hiện tại được phân cho các phòng, đơn vị tham mưu giải quyết, cụ thể theo *Phụ lục I*

Trong giai đoạn từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp nhận 320 hồ sơ yêu cầu giải quyết về TTHC của tổ chức, công dân. Trong đó tiếp nhận trực tuyến là 213 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích là 94 hồ sơ, có 13 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang. Theo thời hạn quy định đã giải quyết 318 hồ sơ, trong đó: trước hạn là 273 hồ sơ (đạt 85,85%), đúng hạn là 44 hồ sơ (đạt 13,84%), trễ hạn 01 hồ sơ (chiếm 0,31%). Hồ sơ đang giải quyết: 02 hồ sơ (trong hạn).

Trong số các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu giải quyết TTHC về DVHCC có Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành và Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (02 phòng được thanh tra) thụ lý số lượng DVHCC nhiều nhất. Cụ thể:

- Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành: Tham mưu tiếp nhận và giải quyết 34 TTHC đang có hiệu lực (giảm 01 TTHC so với thời điểm 04/8/2020); Thực tế có 13/34 TTHC phát sinh hồ sơ; 12/34 TTHC cung cấp trực tuyến, trong đó: có 08 TTHC toàn trình và 04 TTHC một phần. Trong giai đoạn từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, tham mưu tiếp nhận giải quyết 92 hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân. Trong đó, tiếp nhận trực tuyến là 51 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích là 41 hồ sơ. Đã giải quyết 92 hồ sơ, trong đó: trước hạn là 86 hồ sơ (đạt 93,48%), đúng hạn là 6 hồ sơ (đạt 6,52%), không có hồ sơ trễ hạn.

- Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tham mưu tiếp nhận và giải quyết 9 TTHC đang có hiệu lực (giảm 5 TTHC so với thời điểm 04/8/2020); thực tế có 04/09 TTHC phát sinh hồ sơ; 03/09 TTHC được cung cấp trực tuyến, trong đó, 01 TTHC toàn trình và 02 TTHC một phần. Trong giai đoạn từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, tham mưu tiếp nhận giải quyết 171 hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân. Trong đó tiếp nhận trực tuyến là 160 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích là 11 hồ sơ. Đã giải quyết 171 hồ sơ,

trong đó: trước hạn là 142 hồ sơ (đạt 83,04%), đúng hạn là 28 hồ sơ (đạt 16,36%), trễ hạn 01 hồ sơ (chiếm 0,6%).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Kiểm tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của công chức Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức

1.1. Công tác tham mưu quản lý nhà nước về việc thực hiện TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức

1.1.1. Việc tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra

a) Việc tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC

- Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành luôn chủ động rà soát tham mưu ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các TTHC để phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và thực tế công tác cải cách hành chính của tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

Trong kỳ thanh tra, Phòng đã tham mưu bãi bỏ 11 TTHC. Trong đó: bãi bỏ 06 TTHC trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (SHTT), bãi bỏ 05 TTHC trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN). Tham mưu sửa đổi, bổ sung 11 TTHC. Trong đó: sửa đổi, bổ sung 07 TTHC trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân (ATBX&HN); sửa đổi, bổ sung 04 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN. Tham mưu ban hành mới 07 TTHC; trong đó, ban hành mới 04 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN; ban hành mới 03 TTHC trong lĩnh vực SHTT. Cụ thể đã tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh:

+ Bãi bỏ 04 TTHC trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (SHTT) để phù hợp với Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021, được phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh.

+ Bãi bỏ 02 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN để phù hợp với Thông tư số 03/2022/TT-BKHCN ngày 20/4/2022, được phê duyệt tại Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh.

+ Sửa đổi, bổ sung 07 TTHC trong lĩnh vực ATBX&HN để phù hợp với Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023; ban hành mới 04 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN; bãi bỏ 03 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN để phù hợp với Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 được phê duyệt tại Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh.

+ Sửa đổi, bổ sung 04 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN để phù hợp với Thông tư 15/2023/TT-BKHHCN ngày 26/7/2023, được phê duyệt tại Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh.

+ Ban hành mới 03 TTHC trong lĩnh vực SHTT để phù hợp với Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023, bãi bỏ 02 TTHC trong lĩnh vực SHTT để phù hợp với Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023, được phê duyệt tại Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh.

- Trong triển khai thực hiện, các công chức của Phòng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thụ lý, tham mưu giải quyết, hướng dẫn tận tình cho cá nhân, tổ chức trong việc xây dựng hồ sơ TTHC, trả kết quả đúng hạn và trước hạn.

b) Cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra.

- Giai đoạn 2021-2022, số lượng TTHC được giao thuộc thẩm quyền tham mưu giải quyết của Phòng từ 35 TTHC xuống còn 30 TTHC (giảm 05 TTHC)¹. Lý do giảm các TTHC là để phù hợp với các quy định của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Giai đoạn 2022-2023, số lượng TTHC được giao cho Phòng tăng 04 TTHC, từ 30 TTHC lên 34 TTHC² (do điều chỉnh từ Phòng Quản lý Khoa học sang).

- Hiện tại, Phòng có 34 TTHC được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh <https://dichvucong.quangngai.gov.vn> và Cổng dịch vụ công Quốc gia <https://dichvucong.gov.vn>.

- Trong 34 TTHC đang có hiệu lực có: 13/34 TTHC phát sinh hồ sơ; 12/34 cung cấp trực tuyến, trong đó: 04 TTHC trực tuyến một phần³ và 08 TTHC trực tuyến toàn trình⁴ (*Phụ lục II*).

¹ (1) Tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020; (2) Đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020; (3) Chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020; (4) Đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 – 2020; (5) Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế) (Theo Quyết định số 217/QĐ-SKHHCN ngày 04/8/2020 là 35 TTHC; Theo Quyết định số 212/QĐ-SKHHCN ngày 01/11/2022 là 30 TTHC).

² (1) Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu; (2) Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực; (3) Cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao; (4) Sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (Theo Quyết định số 212/QĐ-SKHHCN ngày 01/11/2022 là 30 TTHC; Quyết định số 243/QĐ-SKHHCN ngày 10/11/2023 là 34 TTHC)

³ (1) Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ; (2) Thẩm định công nghệ của dự án đầu tư; (3) Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; (4) Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế

⁴ (1) Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (cấp tỉnh); (2) Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; (3) Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ; (4) Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ; (5) Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; (6) Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; (7) Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; (8) Cấp chứng chỉ

1.1.2. Việc kiểm soát, kiến nghị theo thẩm quyền để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế

- Căn cứ Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ, Phòng đã tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh phân cấp cho Sở KH&CN giải quyết 07 TTHC trong lĩnh vực ATBX&HN và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 25/6/2021.

- Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đối với 03 TTHC trong lĩnh vực ATBX&HN (02 TTHC từ 10 ngày xuống còn 07 ngày và 01 TTHC từ 07 ngày xuống còn 05 ngày), được phê duyệt tại Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh (*Phụ lục III*).

- *Tồn tại, hạn chế:* Chưa kịp thời tham mưu chỉnh sửa TTHC:

+ Quy trình nội bộ giải quyết TTHC về *Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế* có nội dung công việc “*vấn bản từ chối*” lặp lại tại Bước 1 và Bước 4 còn rườm rà, chưa phù hợp với tinh thần đơn giản, gọn nhẹ về cải cách thủ tục hành chính.

+ Quy trình nội bộ giải quyết TTHC về *Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ- Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế*, có nội dung xử lý công việc từ chuyên viên (Bước 4) chuyển thẳng đến lãnh đạo Sở (Bước 5), không qua bước Trưởng phòng là chưa hợp lý về trật tự kiểm soát và trách nhiệm trong giải quyết TTHC.

1.1.3. Việc tổ chức vận hành bộ phận Một cửa và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định

- Từ năm 2021 đến 31/3/2022, Phòng có 01 công chức được biệt phái làm việc tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh. Kết quả, tất cả khách hàng đều hài lòng với thái độ phục vụ của công chức.

- Kể từ ngày 01/4/2022, nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh giao cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (theo Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh); Phòng phân công công chức thường xuyên liên lạc, trao đổi nghiệp vụ để phục vụ tốt tổ chức, công dân trong giải quyết TTHC của Sở.

1.1.4. Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC theo quy định

- *Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết*

- Việc công bố, công khai TTHC đã thực hiện đúng quy định. Hiện nay, 34 TTHC của Phòng tham mưu giải quyết được công bố, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng như Cổng dịch vụ công của tỉnh <https://dichvucong.quangngai.gov.vn> và Cổng dịch vụ công Quốc gia <https://dichvucong.gov.vn>, trang thông tin điện tử của Sở và được niêm yết tại trụ sở làm việc.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết: Các hồ sơ TTHC, tiến trình giải quyết được nhắn tin tự động theo cấu hình của hệ thống <https://motcua.quangngai.gov.vn> đến số điện thoại chủ hồ sơ đăng ký.

+ Phòng đã phối hợp với Phòng Hành chính-Tổng hợp số hóa hồ sơ TTHC trong lĩnh vực công nghệ và chuyên ngành từ năm 2021 đến năm 2022.

+ Từ tháng 01/2023 đến nay, tất cả các kết quả TTHC được đăng tải trong hệ thống một cửa của tỉnh phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC; số hóa kết quả giải quyết TTHC thực hiện theo kế hoạch chung của tỉnh.

1.2. Việc giải quyết thủ tục hành chính

1.2.1. Tổng hợp số liệu, tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra (từ 15/6/2021 đến 30/11/2023):

- Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận: 92 (Lĩnh vực ATBX&HN: 56; lĩnh vực hoạt động KH&CN: 8; lĩnh vực công nghệ: 28). Trong đó, số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích là 51 và trực tuyến là 41; số tiếp nhận trước ngày 15/6/2021 chuyển qua là 03; số tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra là 89.

+ Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 06; hồ sơ giải quyết trước hạn: 86;

+ Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết: 0;

+ Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn: 0;

+ Tổng số hồ sơ đang giải quyết tại thời điểm 30/11/2023: 00.

- Trong 34 TTHC đang có hiệu lực, có 13/34 TTHC phát sinh hồ sơ, trong đó, có 04⁵/13 TTHC có phát sinh hồ sơ nhiều nhất chiếm 90,2% (83 hồ sơ).

- Còn lại, có 09⁶/13 TTHC trong lĩnh vực hoạt động KH&CN ít phát sinh hồ sơ hơn, chiếm 9,8,7% (9 hồ sơ).

⁵ (1) Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; (2) Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; (3) Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chuẩn đoán trong y tế); (4) Thẩm định công nghệ của dự án đầu tư.

⁶ (1) Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho Văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; (2) Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ; (3) Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyên giao công nghệ (*trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ*); (4) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; (5) Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; (6) Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ; (7) Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho Văn

1.2.2. Việc thực hiện trách nhiệm công vụ của công chức trong việc giải quyết TTHC

Công chức được phân công tham mưu giải quyết TTHC có tinh thần trách nhiệm và tuân thủ đầy đủ quy định khi tham mưu giải quyết TTHC. Tất cả các hồ sơ TTHC được giải quyết đảm bảo đúng quy định, không có hồ sơ trễ hạn hoặc hồ sơ trả lại, qua đó tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia được cung cấp DVHCC đúng quy định pháp luật, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính của Sở, cụ thể:

- Trong 92 hồ sơ tiếp nhận TTHC, Phòng đã giải quyết trước hạn 86 hồ sơ, chiếm 94,56%. Trong đó, trước hạn nhiều nhất là 19 ngày, ít nhất là 01 ngày (trung bình trước hạn 8,6 ngày so với quy định ngày trả kết quả trên phần mềm <https://motcua.quangngai.gov.vn>) (*Phụ lục IV*). Trong đó, trước hạn lĩnh vực Hoạt động KH&CN: 8/8 hồ sơ phát sinh chiếm 100%; trước hạn lĩnh vực ATBX&HN: 56/56 hồ sơ phát sinh chiếm 100%; trước hạn lĩnh vực thẩm định công nghệ: 22/28 hồ sơ phát sinh chiếm 78,6%.

*** Kiểm tra hồ sơ giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân:**

Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra chọn mẫu 30 bộ hồ sơ giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân do Phòng thực hiện. Trong đó, 08 hồ sơ về hoạt động KH&CN; 11 hồ sơ lĩnh vực công nghệ, 11 hồ sơ về ATBX&HN (*Phụ lục V*).

Qua kiểm tra, tất cả hồ sơ TTHC có thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định, giải quyết đúng quy trình, đảm bảo về thời gian quy định.

1.1.3. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

Từ 15/6/2021 đến 30/11/2023, Phòng không có phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc trách nhiệm tham mưu của Phòng.

2. Kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức

2.1. Công tác tham mưu quản lý nhà nước về việc thực hiện TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức

2.1.1. Việc tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra

a) Việc tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của công chức trong giải quyết TTHC.

- Đề triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước trong giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho tổ chức, cá nhân, Phòng đã chủ động phối hợp với Phòng Hành chính - Tổng hợp rà soát, tham mưu ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các TTHC để phù hợp với các quy định hiện hành và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân. Kết quả cụ thể như sau:

+ Tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc công bố TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (TCĐLCL) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN (bãi bỏ 03⁷ TTHC trong lĩnh vực TCĐLCL để phù hợp với Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ).

+ Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 về việc phê duyệt Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực TCĐLCL thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Quảng Ngãi 03 TTHC (bãi bỏ 02⁸ TTHC để phù hợp với Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung 01⁹ TTHC trong lĩnh vực TCĐLCL để phù hợp với Thông tư số 27/2019/TT-BKHCN ngày 26/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

b) Cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra.

- Giai đoạn 2021 - 2023, số lượng TTHC được giao thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng có 09 TTHC, giảm 05 TTHC so với kỳ trước. Cụ thể: Theo Quyết định số 197/QĐ-SKHHCN ngày 30/10/2018 của Sở KH&CN có 13 TTHC và bổ sung thêm 01 TTHC tại Quyết định 891/QĐ-UBND ngày 24/6/2019. Tại Quyết định số 212/QĐ-SKHHCN ngày 10/11/2023 và Quyết định số 07/QĐ-SKHHCN ngày 08/01/2024 có 09 TTHC (*phụ lục I*). Hiện nay, 09 TTHC được cung cấp cho tổ chức, công dân theo quy định tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh. Các TTHC được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh <https://dichvucong.quangngai.gov.vn> và Cổng dịch vụ công Quốc gia <https://dichvucong.gov.vn>.

- Trong 09 TTHC, thực tế có 04/09 TTHC phát sinh hồ sơ; 03/09 TTHC được cung cấp trực tuyến, trong đó, 01 TTHC toàn trình và 02 TTHC một phần theo Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và Thông báo số 1107/TB-SKHHCN ngày 27/6/2023 của Sở KH&CN.

⁷ (1) Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxy hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; (2) Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxy hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; (3) Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxy hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

⁸ (1) Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành; (2) Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu.

⁹ Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia

2.1.2. Việc kiểm soát, kiến nghị theo thẩm quyền để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế

Phòng đã thực hiện rà soát thường xuyên các TTHC thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời theo quy định.

Trong năm 2022, Phòng phối hợp phòng Hành chính – Tổng hợp thực hiện 02 sáng kiến về cải cách TTHC và được công nhận¹⁰. Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt thời gian giải quyết TTHC “*Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia*” từ 4 ngày làm việc xuống còn 3 ngày làm việc tại Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 12/8/2022; phê duyệt mức độ giải quyết TTHC từ *một phần lên toàn trình* đối với TTHC “*Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu*” tại Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 29/7/2022.

- Thực hiện rà soát, tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh bãi bỏ 05 TTHC tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 và Quyết định 1363/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi để phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- *Tồn tại:* Chưa tham mưu kịp thời chỉnh sửa quy trình TTHC *Sơ tuyến giải thưởng chất lượng quốc gia*: Kết quả giải quyết TTHC chuyển thẳng cho Hội đồng sơ tuyến, thiếu bước chuyển đến văn thư để vào sổ, đóng dấu, phát hành theo quy định.

2.1.3. Việc tổ chức vận hành bộ phận Một cửa và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định

Nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh giao cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (theo Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh); Phòng phân công công chức thường xuyên liên lạc, trao đổi nghiệp vụ để phục vụ tốt tổ chức, công dân trong giải quyết TTHC của Sở.

2.1.4. Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC theo quy định

- Hiện nay, Phòng được lãnh đạo Sở giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện

¹⁰ (1) Đề xuất giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục “*Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia*”; (2) Giải pháp nâng mức độ giải quyết TTHC từ mức độ 3 lên mức độ 4 đối với thủ tục “*Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu*”, thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

giải quyết 09¹¹ TTHC, thực tế có 04/09 TTHC phát sinh hồ sơ; 03/09 TTHC được cung cấp trực tuyến. Cụ thể:

+ Từ ngày 29/4/2021 đến ngày 29/7/2022, có 03 TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (một phần) theo Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ Từ ngày 29/7/2022 đến ngày 14/6/2023, TTHC “*Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu*” được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (toàn trình) theo Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ Từ ngày 14/6/2023 đến nay, TTHC “*Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu*” được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 02 TTHC “Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận” và “Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành” được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần (mức độ 3) theo Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Hiện nay, 09 TTHC thuộc lĩnh vực TCĐLCL được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tại Cổng dịch vụ công của tỉnh <https://dichvucong.quangngai.gov.vn> và Cổng dịch vụ công Quốc gia <https://dichvucong.gov.vn> và được niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết: Các hồ sơ, tiến trình giải quyết TTHC được thực hiện công khai, minh bạch trên hệ thống <https://motcua.quangngai.gov.vn>. theo quy định pháp luật.

- Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC:

+ Phòng đã phối hợp với Phòng Hành chính-Tổng hợp số hóa hồ sơ TTHC trong lĩnh vực TCĐLCL từ năm 2021 đến năm 2022.

+ Từ tháng 01/2023 đến nay, tất cả các kết quả TTHC được đăng tải trong hệ thống một cửa của tỉnh phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC; số hóa kết quả giải quyết TTHC thực hiện theo kế hoạch chung của tỉnh.

2.2. Việc giải quyết thủ tục hành chính

¹¹ (1) Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng; (2) Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng; (3) Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận; (4) Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; (5) Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành; (6) Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu; (7) Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia; (8) Thủ tục Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng; (9) Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu.

2.2.1. Tổng hợp số liệu, tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra (từ 15/6/2021 đến 30/11/2023):

- Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận: 171, trong đó:
 - + Thủ tục Đăng ký công bố hợp chuẩn: 13 hồ sơ (tỷ lệ 7,6%).
 - + Thủ tục Đăng ký công bố hợp quy: 12 hồ sơ (tỷ lệ 7%).
 - + Thủ tục Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu: 135 hồ sơ (tỷ lệ 79%).
 - + Thủ tục Đăng ký TTHC tham dự sơ tuyển GTCLQG: 11 hồ sơ (tỷ lệ 6,4%).
- Theo mức độ trực tuyến:
 - + Tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến: 160 (tỷ lệ 93,57%), trong đó:
 - Hồ sơ được giải quyết trực tuyến toàn trình (mức độ 4): 57 (tỷ lệ 35,6%).
 - Hồ sơ được giải quyết trực tuyến một phần (mức độ 3): 103 (tỷ lệ 64,4%).
- Thời hạn giải quyết:
 - + Tổng số hồ sơ giải quyết trước hạn: 142/171 (tỷ lệ 83,04%).

Trong đó, trước hạn nhiều nhất là 01 ngày và ít nhất là 01 giờ so với ngày hẹn trả kết quả.

 - + Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 28/171 (tỷ lệ 16,36 %).
 - + Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn: 01/171 (tỷ lệ 0,6%). (Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu có thời hạn giải quyết là 01 ngày làm việc).

Lý do: Công chức phòng không kịp thời đăng nhập vào phần mềm một cửa điện tử để tiếp nhận và giải quyết TTHC khi phát sinh hồ sơ

 - + Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết: 0.

2.2.2. Việc thực hiện trách nhiệm công vụ của công chức trong việc giải quyết TTHC

Công chức của Phòng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức. Hầu hết hồ sơ TTHC của phòng được giải quyết đúng hạn và trước hạn, đảm bảo thực hiện đúng quy trình giải quyết theo quy định; tham mưu bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi, hủy bỏ TTHC kịp thời, đúng quy định, qua đó tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức được cung cấp DVHCC, góp phần cải cách TTHC của Sở.

*** Kiểm tra hồ sơ giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân:**

Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra 30 bộ hồ sơ giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân. Trong đó, 10 hồ sơ về tiếp nhận và giải quyết TTHC Đăng ký

tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia; 10 hồ sơ về tiếp nhận và giải quyết TTHC Kiểm tra về nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; 07 hồ sơ về tiếp nhận và giải quyết TTHC Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành; 03 hồ sơ về tiếp nhận và giải quyết TTHC đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận (*Phụ lục VI*).

Qua kiểm tra, thành phần các hồ sơ TTHC đầy đủ, đảm bảo thực hiện giải quyết đúng quy trình; hầu hết hồ sơ được giải quyết trước và đúng hạn, có 01 hồ sơ trễ hạn.

2.3. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

Từ 15/6/2021 đến 30/11/2023, Phòng không có phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc trách nhiệm tham mưu của Phòng.

III. Kết luận

1. Ưu điểm, kết quả đạt được:

- Công chức tham gia giải quyết TTHC thuộc nội dung, đối tượng thanh tra có tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ chuẩn mực, chuyên nghiệp, nhiệt tình hướng dẫn các cá nhân, tổ chức xây dựng hồ sơ TTHC đảm bảo theo quy định. Các hồ sơ TTHC luôn được tham mưu giải quyết sớm và đúng hạn, được tổ chức, công dân đánh giá rất hài lòng và hài lòng; không phát sinh tiêu cực.

- Các phòng kịp thời theo dõi, rà soát, tham mưu Sở công tác cải cách TTHC như bổ sung, sửa đổi, ban hành mới, hủy bỏ TTHC, đơn giản hóa thủ tục, nâng cấp mức độ giải quyết TTHC phù hợp, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức sử dụng DVHCC của Sở; phần lớn các TTHC được giải quyết đúng và sớm hạn, phù hợp với tinh thần cải cách hành chính của tỉnh, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

+ Qua kiểm tra thực tế hồ sơ trong việc giải quyết TTHC cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức có thành phần hồ sơ đầy đủ, giải quyết đúng quy trình, đáp ứng yêu cầu về thời gian và phù hợp với quy định pháp luật; không phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết.

2. Tồn tại, hạn chế:

2.1. Đối với Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành:

- Quy trình nội bộ giải quyết TTHC “*Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế*” có nội dung công việc “*văn bản từ chối*” còn lặp lại tại Bước 1 và Bước 4 là không cần thiết, chưa phù hợp với tinh thần CCHC thủ tục đơn giản, gọn nhẹ.

- Quy trình nội bộ giải quyết TTHC “*Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ- Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế*”, việc xử lý từ chuyên viên (Bước 4) chuyển thẳng đến lãnh đạo Sở (Bước 5), không qua *bước Trưởng phòng* là chưa phù hợp về trật tự kiểm soát TTHC.

2.2. Đối với phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

- Có 01 hồ sơ trễ hạn (*Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu*) có thời hạn giải quyết quá 01 ngày quy định do công chức Phòng chưa cập nhật phần mềm kịp thời để xử lý đúng hạn.

- Quy trình nội bộ giải quyết TTHC “*Sơ tuyển giải thưởng chất lượng quốc gia*”: Kết quả giải quyết chưa có bước chuyển đến văn thư để vào sổ, đóng dấu, phát hành theo quy định.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý:

Chánh Thanh tra Sở kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo:

1. Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành thực hiện các nội dung:

- Tham mưu chỉnh sửa Quy trình giải quyết TTHC “*Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế*”, bãi bỏ nội dung công việc lặp lại tại *Bước 1* và *Bước 4* cho phù hợp với tinh thần CCHC thủ tục đơn giản, gọn nhẹ.

- Tham mưu bổ sung bước Trưởng phòng kiểm soát trước khi chuyển đến lãnh đạo Sở giải quyết đối với TTHC: *Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ- Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế* phù hợp với trật tự kiểm soát TTHC.

2. Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện các nội dung:

- Chấn chỉnh ý thức trách nhiệm của công chức trong giải quyết TTHC, không để xảy ra hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn.

- Tham mưu bổ sung “*Bước văn thư phát hành*” kết quả giải quyết đối với TTHC *Sơ tuyển giải thưởng chất lượng quốc gia* theo quy định.

3. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận này, Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành và Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phải báo cáo Thanh tra Sở về kết quả thực hiện (kèm theo tài liệu chứng minh) để theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo theo quy định.

Kết luận này được công khai trên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Phòng QL Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- Phòng QL Công nghệ và chuyên ngành;
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGD (báo cáo);
- Phòng Hành chính- Tổng hợp;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN;
- Lưu: VT, HSTTra.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Thị Xuân

